

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2024/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu trung tâm:

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Minh
2. Ông Bùi Xuân Hường

Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

Bà Nguyễn Thị Hải L – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai: Ông Hoàng Đức H – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử số 1, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2024/HSST-QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024.

Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai:

Bị cáo: Trần Văn N, Sinh ngày: 05/01/1963, tại huyện V, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hồng L1 (đã chết) và bà Đinh Thị L2; Có vợ thứ nhất: Hoàng Thị L3 (đã ly hôn), Vợ thứ hai: Trần Thị M và 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 85/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 2 năm 03 tháng tù giam về tội

Mua bán trái phép ma túy, đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/10/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L.

“Có mặt tại điểm cầu thành phần”.

-Người liên quan: Bà Trần Thị M, sinh năm 1964, địa chỉ: tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Người chứng kiến*: Chị Nguyễn Thu H1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 07/10/2024 Trần Văn N đang ngồi câu cá ở ven suối N thuộc thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì có gặp một người nam giới không quen biết đang ngồi câu cá cùng. Qua nói chuyện thì người nam giới này nói có ma túy Heroine muốn bán, do bản thân là người nghiện ma túy nên đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng cho bản thân, Trần Văn N hỏi người nam giới này "*vậy bán cho năm trăm*", người nam giới này đi khoảng 20 phút sau rồi quay lại và nói "*đưa tiền đây*", Trần Văn N đưa cho người nam giới số tiền 500.000 đồng, người nam giới này cầm tiền rồi đưa lại 01 (một) gói nilon giấy bạc màu trắng, mở ra xem thì thấy bên trong có chứa các cục chất bột khô, màu trắng, biết là gói ma túy nên Trần Văn N cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi về nhà, Trần Văn N đi vào trong phòng ngủ của mình mở gói ma túy vừa mua được ra rồi dùng móng tay chia cục ma túy ra làm 06 (sáu) phần nhỏ rồi gói 05 (năm) phần vào trong mảnh giấy, Trần Văn N tiếp tục gói lại 03 (ba) gói ma túy vào trong 03 (ba) mảnh nilon màu đen, 02 (hai) gói ma túy Trần Văn N gói vào trong 01 (một) gói nilon màu đen, phần ma túy còn lại mang ra sử dụng hết. Sau khi chia nhỏ ma túy Trần Văn N cất giấu 02 (hai) gói ma túy và 01 (một) gói chứa 02 (hai) gói ma túy ở trong tủ quần áo trong phòng ngủ của mình, 01 (một) gói ma túy cất giấu dưới bếp.

Hồi 11 giờ ngày 08/10/2024 Trần Văn N lấy từ trong tủ quần áo ở phòng ngủ ra 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 02 (hai) gói ma túy ra cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24B1 - 092.78 đi tìm nơi sử dụng, trên đường đi Trần Văn N cất giấu số ma túy này ở dưới mu bàn chân trái. Khi đi đến khu vực đường T thuộc tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác Công an phường L phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an thành phố L kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Trần Văn N khai nhận bản thân vừa vứt một gói ma túy Heroine đang để trên mu bàn chân trái xuống đường. Trước sự có mặt của người chứng kiến, Trần Văn N tự giác nhặt từ dưới mặt đường lên giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon màu đen, mở kiểm tra bên trong có 02 (hai) gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Trần Văn N khai nhận đây là các gói ma túy Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra người và chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 24B1 - 092.78 do Trần Văn N điều khiển không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn N tại số nhà A, đường Q, tổ C, phường L,

thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét Trần Văn N đã tự giác giao nộp: 03 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói đều là lớp giấy chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng nghi là ma túy Heroine. Trần Văn N khai nhận đây là các gói ma túy Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 08/10/2024 xác định: Bì niêm phong thứ nhất (mẫu M1): Bên trong có 01 (một) gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, bên trong gói có 02 (hai) gói, mỗi gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh giấy, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Có khối lượng là 0,175 gam; Bì niêm phong thứ hai (mẫu M2): Bên trong có 03 (ba) gói, từ ngoài vào trong của mỗi gói lần lượt là: lớp nilon màu đen, lớp giấy, trong cùng là các cục chất bột khô, màu trắng, có khối lượng 0,183 gam.

Tại bản kết luận giám định số 433/GĐMT ngày 10/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh L đã kết luận: **0,358** (không phải ba trăm năm mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Trần Văn N ngày 08/10/2024 là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã nhận được Kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Văn N với mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định, cụ thể: Ngày 07/10/2024 bị cáo Trần Văn N đã mua 0,358 gam Heroine với giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng mang về để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Kết luận giám định xác định, 0,358 (không phải ba trăm năm mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Trần Văn N là loại

chất ma túy Heroine. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không. Về nhân thân: bị cáo Trần Văn N là người có nhân thân xấu, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng bị Tòa án xét xử: Bản án số 85/2017/HSHT ngày 19/9/2017 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tính đến ngày phạm tội, bị cáo đã được xoá án tích.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Trần Hồng L1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng hai, do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người nam giới theo lời khai của Trần Văn N là người đã bán ma túy ngày 07/10/2024, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố L không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,118 gam Heroin vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn N tại tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 08/10/2024 và 0,110 gam Heroin vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Văn N tại tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 08/10/2024. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 861441044758278, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim (tình trạng cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong). Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động này là tài sản của Trần Văn N, không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA LEAD, biển kiểm soát 24B1 - 092.78, số khung: YO75058, số máy: 0599286 (xe đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là do chị Trần Thị M (vợ của bị cáo) mua lại chiếc xe mô tô này vào năm 2023. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều xác định

chiếc xe là bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi lại, không phải phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị M là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 08 tháng 10 năm 2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,118 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K Công an tỉnh L. Trên một mặt của bì thư ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn N tại tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 08/10/2024*”

- 0,110 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K Công an tỉnh L. Trên một mặt của bì thư ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Văn N tại tổ C, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 08/10/2024*”.

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 861441044758278, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim (tình trạng cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) của bị cáo Trần Văn N để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Trần Thị M 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA LEAD, biển kiểm soát 24B1 - 092.78, số khung: YO75058, số máy: 0599286 (xe đã qua sử dụng), toàn thân xe bị trầy xước, vỡ nát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+TP;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào Cai 2;
- Nhà tạm giữ CA TP Lào Cai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND phường Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

Lý Thị Minh Yên